

Đồng Phú, ngày 14 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2019 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: - Ông Nguyễn Hữu L; sinh năm 1958

Địa chỉ: đội 2, ấp SĐi, xã TH, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

* Bị đơn: - Bà Bùi Thị Mỹ Q, sinh năm 1986

- Ông Nguyễn Minh D, sinh năm 1965

Cùng địa chỉ: đội 2, ấp SĐi, xã TH, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Nguyễn Hữu L, bị đơn bà Bùi Thị Mỹ Q và ông Nguyễn Minh D thống nhất thỏa thuận như sau:

- Bà Bùi Thị Mỹ Q và ông Nguyễn Minh D còn nợ ông Nguyễn Hữu L số tiền là: 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng). Bà Bùi Thị Mỹ Q sẽ chịu trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Hữu L toàn bộ số nợ là 600.000.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng) nguyên đơn ông Nguyễn Hữu L, bị đơn bà Bùi Thị Mỹ Q và ông Nguyễn Minh D thống nhất thỏa thuận ông Nguyễn Hữu L chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011294, ngày 16/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn

Hữu L số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại đã nộp theo biên lai thu tiền nói trên.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hùng